

Số: 187 / 2023/CV-JVC
(V/v: CBTT BCTC Quý III.2023 và Giải
trình biến động LNST)

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HỒ CHÍ MINH

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN Y TẾ VIỆT NHẬT
- Mã chứng khoán: JVC
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 24, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0243 683 0516 Fax: 0243 683 0578
- Người thực hiện công bố thông tin: **Phạm Thanh Nam**
- Địa chỉ: Tầng 24, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0243 683 0516
- Loại thông tin công bố: 24 giờ bất thường theo yêu cầu : định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

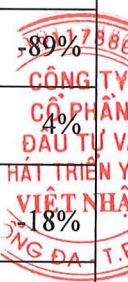
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển y tế Việt Nhật công bố Báo cáo tài chính Quý III năm 2023 như sau:

1. Báo cáo tài chính Quý III năm 2023 (giai đoạn 01/07/2023 – 30/09/2023) đã được chúng tôi công bố trên website của công ty theo đường dẫn:
http://ytevietnhat.com.vn/bao-cao-tai-chinh_t370c37tn.aspx
2. Giải trình Báo cáo tài chính Quý III năm 2023 (giai đoạn 01/07/2023 – 30/09/2023) do Lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh giai đoạn 01/07/2023 – 30/09/2023 so với giai đoạn 01/07/2022-30/09/2022 có sự biến động hơn 10% cụ thể như sau:



Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III.2023 (giai đoạn 01/07/2023 – 30/09/2023)

STT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/07/2023 đến ngày 30/09/2023	Từ ngày 01/07/2022 đến ngày 30/09/2022	Chênh lệch	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	129.032.930.026	143.883.148.354	-14.850.218.328	-10%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	114.191.143	66.504.762	47.686.381	72%
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	128.918.738.883	143.816.643.592	-14.897.904.709	-10%
4	Giá vốn hàng bán	98.210.724.841	108.916.932.410	-10.706.207.569	-10%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.708.014.042	34.899.711.182	-4.191.697.140	-12%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3.974.886.308	2.062.737.194	1.912.149.114	93%
7	Chi phí tài chính	1.737.241.129	803.977.385	933.263.744	116%
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	1.424.059.371	798.915.934	625.143.437	78%
8	Chi phí bán hàng	14.599.241.254	18.863.327.202	-4.264.085.948	-23%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.581.950.978	9.391.012.370	3.190.938.608	34%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	5.764.466.989	7.904.131.419	-2.139.664.430	-27%
11	Thu nhập khác	3.529.570.064	4.936.340.843	-1.406.770.779	-28%
12	Chi phí khác	182.049.531	1.727.260.883	-1.545.211.352	-89%
13	Lợi nhuận khác	3.347.520.533	3.209.079.960	138.440.573	4%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.111.987.522	11.113.211.379	-2.001.223.857	-18%
15	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	10.063.166	613.675.681	-603.612.515	-98%
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	9.101.924.356	10.499.535.698	-1.397.611.342	-13%
17	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	9.105.472.904	10.503.707.438	-1.398.234.534	-13%
18	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	-3.548.548	-4.171.740	623.192	-15%



 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 ĐẦU TƯ VÀ
 PHÁT TRIỂN
 VIỆT NAM
 SỐ 1788
 NG. Đ. T.P.

Một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III.2023 so với giá trị tại Báo cáo tài chính hợp nhất cùng kỳ năm trước có sự chênh lệch vượt quá 10%. Công ty xin được giải trình như sau:

